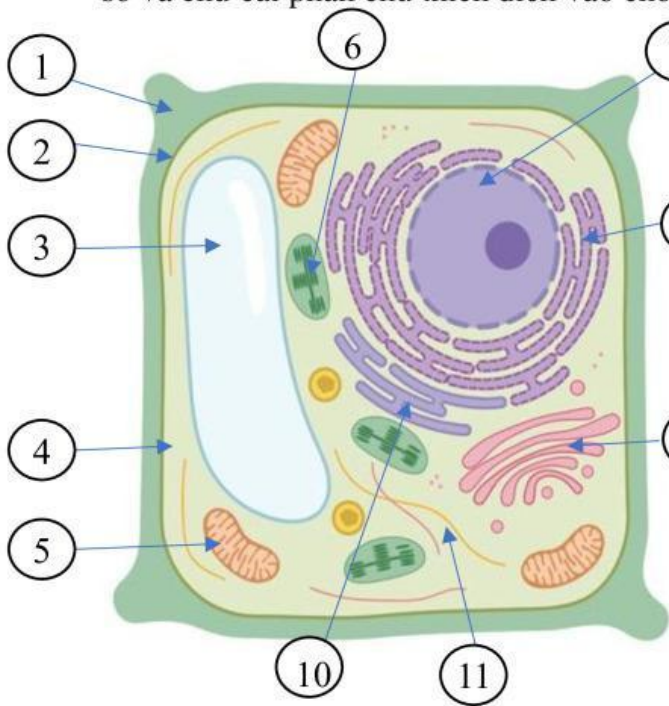
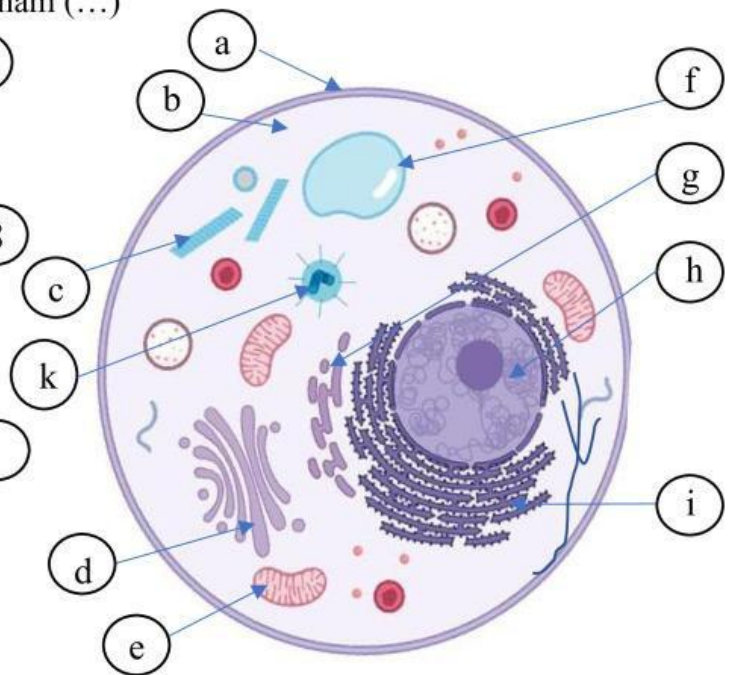


TẾ BÀO ĐỘNG VẬT – TẾ BÀO THỰC VẬT

1. Xác định cấu trúc tế bào thực vật và động vật bằng cách dùng con choét di chuyển các con số và chữ cái phần chú thích điền vào chỗ chấm (...)



TẾ BÀO THỰC VẬT



TẾ BÀO ĐỘNG VẬT

1. Màng sinh chất:.....
2. Tế bào chất:.....
3. Thành tế bào:.....
4. Nhân:.....
5. Mạng lưới nội chất hạt:.....
6. Mạng lưới nội chất trơn :.....
7. Bộ máy Golgi:.....
8. Ti thể: :.....
9. Lục lạp:
10. Không bào lớn:
11. Không bào nhỏ :.....
12. Trung thể :.....
13. Khung xương :.....

3. Dùng chuột kéo thả các bào quan của tế bào tương ứng với cấu tạo và chức năng của chúng

CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG	BÀO QUAN
Màng kép, chứa vật chất di truyền, có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.	
Là vùng nằm giữa màng sinh chất và nhân, là nơi diễn ra hầu hết các hoạt động sống của tế bào.	
Nơi tổng hợp nhiều loại lipid, chuyển hóa đường, khử độc.	
Có các hạt ribosome, là nơi tổng hợp protein.	
Gồm các túi dẹp nằm song song với nhau nhưng cái nọ tách biệt với cái kia. Chức năng: sửa đổi, phân loại, đóng gói và vận chuyển các sản phẩm tổng hợp từ lưới nội chất.	
Màng kép, màng ngoài thì trơn nhẵn, màng trong thì gấp nếp hình răng lược. Cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống.	
Màng kép, màng trong không gấp nếp. Quang hợp tổng hợp các chất.	

Tế bào chất

Lục lạp

Bộ máy Golgi

Lưới nội chất trơn

Nhân

Ti thể

Lưới nội chất hạt